

Số: /2024/NQ-HĐND

Long An, ngày tháng năm 2024

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN KHÓA X – KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 10/5/2017 Về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

Theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non đang học thực tế tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

b) Học sinh trung học cơ sở đang học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

c) Các tổ chức, cơ quan, cá nhân có liên quan đến Nghị quyết này.

3. Lộ trình miễn học phí

- Năm học 2024-2025: Miễn 50% học phí cấp mầm non và miễn 100% học phí cấp trung học cơ sở.

- Từ năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo: Miễn 100% học phí cấp mầm non và cấp trung học cơ sở.

- Thời gian miễn học phí: Theo số tháng học tập thực tế tại các cơ sở giáo dục theo quy định và không quá 09 tháng/01 năm học.

4. Nguyên tắc, mức cấp bù, thời gian cấp bù

- Đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Mức cấp bù cho miễn học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo từng năm học.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định đảm bảo từ ngân sách về kinh phí cấp bù miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh cấp học trung học cơ sở từ năm học 2024 – 2025.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ... thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đước

- TT.Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
(đăng công báo);
- Lưu: VT (NgC).